

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH ĐẦU VÀO
THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM
TRONG TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CỦA ĐHQĐN
KỲ THI NGÀY 27/4/2025

Địa điểm thi: **Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQĐN (131 Lương Nhữ Hộc, Quận Cẩm Lệ, Đà Nẵng)**

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Phòng	Thí sinh của Trường
1	270401	Phạm Cả	01/09/1992	Quảng Nam	1 (D301)	ĐHKT
2	270402	Huỳnh Huy Danh	10/03/1991	Kon Tum	1 (D301)	ĐHKT
3	270403	Lê Tiến Đạt	07/10/1993	Đà Nẵng	1 (D301)	ĐHKT
4	270404	Nguyễn Thị Mỹ Dung	02/11/1979	Quảng Nam	1 (D301)	ĐHKT
5	270405	Lê Ngân Hà	02/09/1992	Đà Nẵng	1 (D301)	ĐHKT
6	270406	Trần Đình Huy	27/11/1999	Đắk Lắk	1 (D301)	ĐHKT
7	270407	Nguyễn Thanh Lam	20/07/1992	Quảng Ngãi	1 (D301)	ĐHKT
8	270408	Ngô Thị Thùy Liêm	28/11/1986	Đà Nẵng	1 (D301)	ĐHKT
9	270409	Văn Lê Khánh Linh	06/12/1999	Kon Tum	1 (D301)	ĐHKT
10	270410	Phan Thị Khánh Ly	08/03/1996	Quảng Ngãi	1 (D301)	ĐHKT
11	270411	Thân Minh Nhật	08/05/2001	Quảng Nam	1 (D301)	ĐHKT
12	270412	Võ Ngọc Quân	21/08/1992	Quảng Nam	1 (D301)	ĐHKT
13	270413	Lê Nguyễn Thái Sơn	15/10/1979	Quảng Nam	1 (D301)	ĐHKT
14	270414	Hồ Cảnh Thái	10/06/1985	Nghệ An	1 (D301)	ĐHKT
15	270415	Dương Thị Hồng Thảo	17/05/1992	Kon Tum	1 (D301)	ĐHKT
16	270416	Nguyễn Thị Quý Thu	07/10/1983	Quảng Nam	1 (D301)	ĐHKT
17	270417	Nguyễn Thị Thu Trinh	17/06/1994	Quảng Nam	1 (D301)	ĐHKT
18	270418	Huỳnh Nguyên Hoàng Trúc	25/10/1997	Đà Nẵng	1 (D301)	ĐHKT
19	270419	Trần Thị Tố Uyên	19/03/1996	Quảng Nam	1 (D301)	ĐHKT

Danh sách có 19 thí sinh./.

Lưu ý: Đính chính thông tin của thí sinh: Trong trường hợp phát hiện thông tin bị thiếu/sai sót, thí sinh báo cho cán bộ coi thi và thực hiện việc bổ sung/điều chỉnh các sai sót về thông tin dự thi tại phòng thi. Sau khi công bố kết quả thi, các đề nghị điều chỉnh thông tin của thí sinh sẽ không được chấp nhận.